

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2024/HS-PT

Ngày 10 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miên

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế

Ông Huỳnh Văn Út

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:**

Bà Lê Kiều Diễm – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 38/2024/TLPT-HS ngày 08 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Đặng Thanh L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

Họ và tên **Đặng Thanh L**, sinh ngày 01/01/1984 tại Thới Bình;

Nơi cư trú: Khóm 5, thị trấn Thới Bình, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Lu và bà Huỳnh Thị S (đã chết); vợ: Nguyễn Thị D (D) và có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 02/02/2023 bị Công an nhân dân huyện Thới Bình xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc trái phép, đã nộp phạt ngày 23/3/2023; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/12/2023 đến nay; có mặt.

- Ngoài ra còn có các bị cáo Đặng Hà Ph, Đỗ Thị M không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị (Không triệu tập tư cách bị cáo).

- Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo là các bị hại Đặng Văn Du, Đặng Văn La, Đỗ Thị Mi.

- **Bị hại:**

+ Ông Đặng Văn Du, sinh năm 1986; có mặt.

- + Ông Đặng Văn La, sinh năm 1959; có mặt.
- + Bà Đỗ Thị M, sinh ngày 01/01/1962; có mặt.

Cùng nơi cư trú: Ấp Huỳnh Nuôi, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

Ngoài ra còn có bị hại Trần Văn Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Đặng Thị Th, ông Đặng Văn C và bà Huỳnh Mỹ Nh. (Toà án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ ngày 20/12/2022, Đặng Thị Th dùng xà beng và búa tháo dỡ cầu thang bước lên xuống mé kênh do vợ chồng Đặng Văn Du làm bằng cây gỗ địa phương cặp kênh xáng tại phần đất tranh chấp thuộc ấp Huỳnh Nuôi, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau. Phát hiện Th dỡ cầu nên Du báo cho Đỗ Thị M (mẹ của Du). M báo với Đặng Văn L (là chồng) và Đặng Văn Ch (là con). Ch liền mang dao tự chế cùng M, Lầm đến la chửi; nghe tiếng chửi, Th cầm xà beng và búa (loại búa đóng - nhỏ đỉnh) đến thì xảy ra cự cãi. Th dùng búa và xà beng đánh Ch, trên tay có cầm dao tự chế nhưng Ch không chém mà nhặt đoạn cây trên đường đánh Th. Trong lúc đánh nhau xà beng trên tay của Th bị rơi. Nghe tiếng của Th nên Huỳnh Thanh T, Trần Văn Tr, Đặng Hà Ph, Đặng Thanh L, Đặng Minh N, Trần Hồng V chạy đến tham gia đánh nhau. Khi đi L mang theo cây gỗ tre dài khoảng 1,8m, đường kính khoảng 3cm; Ph cầm cây đổ vuông (3x4) dài khoảng 1,5m; Tr cầm cây sắt dài khoảng 0,7m loại phi 12; V cầm cây thước nhôm (thước thợ hồ). Lúc này, Đặng Văn Du và vợ là Huỳnh Mỹ Nh cũng đến. Nhân và Th câu vật đánh nhau bằng tay. M nhặt lấy cây xà beng do Th làm rơi đánh Trường gây thương tích ở đầu. Đặng Hà Ph dùng cây đổ vuông đánh nhau với Ch, Du thì cây bị gãy thành 03 đoạn. Ph cầm đoạn cây bị gãy còn khoảng 92cm đánh vào cây xà beng trên tay của M làm rơi cây xà beng xuống lộ và đánh tiếp vào đùi, đầu gối cẳng chân trái của M gây thương tích.

Trong lúc đánh nhau L dùng cây gỗ tre mang theo đánh vào trán và bàn tay trái của Lầm gây thương tích. L nhặt cây xà beng trên lộ do M làm rơi đánh trúng bàn tay phải của Du và đánh vào sườn trái của Du gây thương tích. M xông đến thì bị L dùng xà beng đánh trúng hông sườn trái gây thương tích. L quăng bỏ xà beng, nhặt lấy cây tre đánh vào vùng bụng, chân của M và đánh Nhân, Du, Ch.

Đặng Văn Lầm, Đỗ Thị M, Đặng Văn Du, Đặng Thị Th, Trần Văn Tr có đơn yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật và xử lý hình sự đối với người gây thương tích. Những người còn lại không yêu cầu.

Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 44/KLTTCT-TTPY ngày 16/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

Thương tích Đặng Văn Du: 01 vết thay đổi sắc tố da khoảng liên sườn IX-X bên trái, kích thước 03cm x 1,5cm, tỷ lệ 0,5%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây

ra; 01 vết sẹo mặt lòng ngón V bàn tay phải, kích thước 02cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung sau bên xương sườn IX bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung sau bên xương sườn X bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy đốt gần ngón IV bàn tay phải, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy đốt giữa ngón V bàn tay phải, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là 08%.

Kết luận khác: Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương da, mô dưới da, xương. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 45/KLTTCT-TTPY ngày 16/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

Thương tích Đặng Văn L: 01 vết mờ vùng trán trái, kích thước 1,2cm x 0,2cm, không xếp tỷ lệ %; Gãy chỏm (cổ) xương bàn IV bàn tay trái có tạo cal, tỷ lệ 07%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT- BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là 07%.

Kết luận khác: Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động lên bề mặt cơ thể làm tổn thương xương ngón IV bàn tay trái. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 46/KLTTCT-TTPY ngày 16/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận thương tích Đỗ Thị M:

01 mảng thay đổi sắc tố da vùng đùi trái, kích thước 18cm x 15cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; 01 vết sẹo vùng gối trái, kích thước 04cm x 02cm, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; 01 mảng thay đổi sắc tố da 1/3 giữa mặt ngoài cẳng chân trái, kích thước 14cm x 12cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung bên xương sườn VII bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung bên xương sườn VIII bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung sau xương sườn IX bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung sau xương sườn X bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung sau xương sườn XI bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung sau xương sườn XII bên trái, tỷ lệ 02%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; Gãy cung trước xương sườn III bên phải, không xếp tỷ lệ % (gãy cũ); Xơ đông đặc phân thùy 5 phổi phải, xơ thùy 5 phổi trái do bệnh lý, không xếp tỷ lệ %.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là 15%.

Trong đó, Tổng tỷ lệ các thương tích gây xương sườn từ VII đến XII1 bên trái của Đỗ Thị M là 11%; tổng tỷ lệ thương tích đùi trái, đầu gối trái và cẳng chân trái của Đỗ Thị M là 04%.

Kết luận định giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 47/KLTTCT-TIPY ngày 16/3/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau kết luận:

Thương tích Trần Văn Tr: 01 vết sẹo vùng trán trái (trong chân tóc), kích thước 1,5cm x 0,3cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra; 01 vết sẹo thay đổi sắc tố da vùng vai trái, kích thước 02cm x 0,5cm, tỷ lệ 01%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định tính theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế là 02%.

Kết luận khác: Thương tích do vật tày hoặc vật tày có cạnh tác động làm tổn thương da, mô liên kết dưới da. Sau khi điều trị để lại thương tích như trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, quyết định:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thanh L.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Đặng Hà Ph và Đỗ Thị M.

Tuyên bố: Các bị cáo Đặng Thanh L, Đặng Hà Ph, Đỗ Thị M phạm tội Cố ý gây thương tích.

Tuyên phạt: Bị cáo Đặng Thanh L 02 (hai) năm tù; Bị cáo Đặng Hà Ph 09 (chín) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo; Bị cáo Đỗ Thị M 06 (sáu) tháng tù, cho bị cáo hưởng án treo.

Buộc bị cáo L bồi thường cho bà Đỗ Thị M số tiền 15.054.000đ.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

- Ngày 12 tháng 4 năm 2024, bị cáo Đặng Thanh L có đơn kháng cáo xin hưởng án treo, với lý do: Vụ việc xảy ra xuất phát từ việc tranh chấp đất; Đánh nhau xảy ra các bên đều có phần lỗi; Bị cáo phạm tội trong trường hợp *bị kích động về tinh thần* do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra và Phạm tội trong trường hợp vượt quá giới hạn *phòng vệ chính đáng*.

Ngày 29/5/2024 bị cáo L nộp Đơn yêu cầu kháng cáo bổ sung phần dân sự với yêu cầu: Bản án sơ thẩm xác định lỗi của bà M 5% là không thoả đáng nên yêu cầu giảm phần trách nhiệm dân sự cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo là cho hưởng án treo và giảm phần bồi thường.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

- *Bị cáo*: Không có ý kiến tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo là: Vụ án xảy ra cũng có lỗi từ phía gia đình bà M; Sau khi án sơ thẩm xử bị cáo tiếp tục nộp 10.000.000đ để bồi thường; Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình; Bị cáo xin lỗi bị hại; Bị cáo xin được hưởng án treo và giảm phần bồi thường.

- *Bị hại*: Thống nhất với đề nghị của Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xuất phát từ việc chấp đất đai giữa bà Đặng Thị Th và vợ chồng ông Đặng Văn Du, vào lúc 16 giờ ngày 20/12/2022, tại phần đất tranh chấp thuộc ấp Huỳnh Nuôi, xã Biển Bạch Đông, huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Đặng Thanh L vì bên vực cho bà Đặng Thị Th nên tham gia đánh nhau với người nhà của ông Du. Trong lúc đánh nhau, L đã sử dụng cây tre đánh trúng vùng trán trái và bàn tay trái của Đặng Văn L gây thương tích theo giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 07%; Nhặt cây xà beng trên lộ đánh vào sườn trái của Du gây thương tích theo giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 08% và L cũng cầm cây xà beng này đánh vào vùng hông sườn trái của Đỗ Thị M, gây thương tích theo giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%.

Hành vi của bị cáo dùng cây tre, cây xà beng là hung khí nguy hiểm đánh vào người gây thương tích ông L 7%, ông Du 8%, bà M 11% là vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi vi phạm của bị cáo là hành vi cố ý gây thương tích. Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử bị cáo Đặng Thanh L về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Xét kháng cáo của Đặng Thanh L:

Bộ luật Hình sự quy định: Vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng là hành vi chống trả rõ ràng quá mức cần thiết, không phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi bị xâm hại. Theo quy định trên thì người có hành vi vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng là hành vi của người trong tình huống bị động, họ không còn cách nào khác là phải chống trả lại sự tấn công đang xâm hại trực tiếp đến họ nhưng việc chống trả đó rõ ràng quá mức cần thiết.

Song, trong vụ án này, khi nghe tin Th đánh nhau với người nhà của ông L thì bị cáo chủ động cầm cây đến. Điều này đã chứng minh ý thức chủ quan của bị cáo là cầm hung khí đến là để đánh nhau chứ không bị sự tấn công. Việc bị cáo

tham gia đánh nhau là do bên vực bà Th và bị cáo đã dùng hung khí đánh 03 người bị thương tích còn bị cáo không bị thương tích gì.

Ngoài ra bị cáo còn cho rằng, bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần, xét thấy: Yêu cầu kháng cáo này của bị cáo là không có cơ sở, bởi: Theo quy định của pháp luật hình sự thì người bị kích động về tinh thần là người phạm tội rơi vào trạng thái không hoàn toàn chủ động mà bị hạn chế trong việc điều khiển hành vi của mình. Song, đối với bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo hoàn toàn chủ động; Th đi đến tháo dỡ cây cầu bị cáo đã biết; việc Th tháo dỡ cây cầu thì gia đình ông L sẽ phản kháng bị cáo hoàn toàn lường trước được. Nên khi nghe tin đánh nhau là bị cáo đã cầm hung khí lao đến; Mục đích bị cáo đến là để đánh nhau với người nhà của ông L và thực tế khi đến nơi bị cáo liền lao vào đánh tất cả những người bên gia đình ông L.

Do đó, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo là bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm c và e khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe người khác trái pháp luật, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo gây thương tích cho nhiều người; Án sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Tự nguyện bồi thường khắc phục một phần thiệt hại cho bị hại, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có bác ruột tên Đặng Thanh H là liệt sỹ, có cô ruột tên Đặng Thị A là Mẹ Việt Nam anh hùng, nên bị cáo L được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Từ đó, xử phạt bị cáo mức án 02 (hai) năm tù là tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã tự nguyện nộp tiếp số tiền 10.000.000đ để bồi thường thiệt hại cho bị hại nhưng tình tiết này không đủ để làm giảm bớt trách nhiệm hình sự nên không chấp nhận yêu cầu xin giảm hình phạt cho bị cáo.

[3]. Đối với yêu cầu xin xem xét lại phần trách nhiệm dân sự, thấy rằng: Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có mặt. Theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự thì thời hạn kháng cáo bản án đối với bị cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Sau khi tuyên án đến ngày thứ 14 thì bị cáo kháng cáo nhưng chỉ kháng cáo về phần trách nhiệm hình sự. Đến ngày 29/5/2024 bị cáo nộp đơn yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại phần trách nhiệm dân sự. Như vậy yêu cầu này của bị cáo là kháng cáo phần trách nhiệm dân sự nhưng đã hết thời hạn kháng cáo mà không có lý do chính đáng nên cấp phúc thẩm không xem xét yêu cầu này của bị cáo.

[4]. Giai đoạn phúc thẩm, bị cáo có nộp 10.000.000đ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau để bồi thường cho bị hại (Biên lai số 0003791, ngày 29/5/2024), số tiền này được thi hành phần trách nhiệm dân sự của bị cáo tại Bản án ở giai đoạn thi hành án.

[5]. Do không chấp nhận kháng cáo nên bị cáo Đặng Thanh L phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6]. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Thanh L; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2024/HS-ST ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau.

2. Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Thanh L **02 (hai) năm tù** về tội “*Cố ý gây thương tích*”, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án.

- Bị cáo Đặng Thanh L nộp 10.000.000đ tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau để bồi thường cho bị hại (Biên lai số 0003791, ngày 29/5/2024), số tiền này được thi hành phân trách nhiệm dân sự của bị cáo tại Bản án ở giai đoạn thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đặng Thanh L phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Cà Mau
- Tòa án nhân dân huyện Thới Bình;
- Công an huyện Thới Bình;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến